公告本校 115 年秋季班國際學生產學合作專正取生報到注意事項(河內)修訂版

THÔNG BÁO CÁC HẠNG MỤC THÍ SINH TRÚNG TUYỂN CHÍNH THỨC HỆ CHUYÊN BAN QUỐC TẾ VHVL KỲ MÙA THU NĂM HỌC 2026-2027 CẦN CHÚ Ý (HÀ NỘI) (Phiên bản sửa đổi)

一、 正取生報到注意事項 Các mục chú ý khi thí sinh trúng tuyển trực tiếp báo danh:

(一) 採現場報到為原則，錄取學生請依下列規定時間及地點辦理報到，逾時不到者視同放棄錄取資格，其缺額得由備取生依序遞補，考生不得異議:
Theo nguyên tắc, thí sinh trúng tuyển phải trực tiếp đến hoàn tất thủ tục nộp hồ sơ tại thời gian và địa điểm quy định dưới đây. Người không đến làm thủ tục đúng thời hạn sẽ được xem là từ bỏ tư cách trúng tuyển; chỉ tiêu còn trống sẽ được xét bổ sung theo thứ tự của thí sinh trong danh sách dự bị. Thí sinh không được có bất kỳ khiếu nại hoặc ý kiến phản đối nào đối với việc này:

- **時間 Thời gian: 15:00 – 17:00 ngày 10/08/2026.**
- **地點 Địa điểm: Số 19, Ngõ 5, Đường Lê Đức Thọ, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.**
- **聯絡電話 Số điện thoại liên hệ: 0858426889.**

(二) 應繳文件: 本校國際學生產學合作專班越南學生簽證方式以本校團體送件辦理，錄取學生報到時同時繳交簽證申辦文件。
Hồ sơ cần nộp: Đối với hệ chuyên ban quốc tế vừa học vừa làm, nhà trường sẽ tiến hành thủ tục xin VISA cho sinh viên Việt Nam dưới hình thức nộp hồ sơ xin VISA theo đoàn. Thí sinh trúng tuyển đến báo danh đúng thời gian quy định, đồng thời nộp giấy tờ hồ sơ để xin VISA.

(1) 115-1 學年度新南向產學合作專班繳件對照表(河內) BẢNG ĐỐI CHIẾU NỘP HỒ SƠ BÁO DANH CHƯƠNG TRÌNH CHUYÊN BAN QUỐC TẾ HỆ VHVL HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2026-2027 TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHKT VẠN NĂNG (TẠI HÀ NỘI).

(2) 「報到同意書」(一式兩聯，需家長簽章) Đơn Đồng ý báo danh (một bản gồm hai liên, cần chữ ký của phụ huynh).

(3) 護照正本 Hộ chiếu còn thời hạn từ 06 tháng trở lên BẢN GỐC (có ký họ và tên).

(4) 辦理簽證申請表 Đơn xin visa Đài Loan có chữ ký giống hộ chiếu, nộp kèm 02 ảnh. (Ảnh chân dung size 3.5x4.5cm, chụp trong 03 tháng gần nhất; mặt sau ảnh ghi họ tên và ngày tháng năm sinh). (Thông tin điền tờ khai: Ngày nhập cảnh: 01/09/2026; Ngày xuất cảnh: 31/07/2030; Người nộp hồ sơ visa: Giáo viên Trường Đại học Khoa học Kỹ thuật Vạn Năng; Địa chỉ: Số 1, đường Vạn Năng, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan; Quan hệ với người xin visa: Giáo viên; Số điện thoại: 085-842-6889).

(5) 入學通知單正本 Thông báo nhập học BẢN GỐC (do nhà trường cấp).

(6) 畢業證書已認證蓋章正本 Bằng tốt nghiệp THPT đã dịch thuật và hợp pháp hóa lãnh sự BẢN GỐC.

(Nếu **học bạ không hiển thị điểm trung bình 03 năm THPT**, cần bổ sung:

5.1. Đơn giải trình điểm THPT có dấu xác nhận của trường THPT.

5.2. Bản photo bảng điểm trực tuyến (lớp 10, 11, 12) tải từ Cổng thông tin của Bộ Giáo

dục và Đào tạo.)

(7) 華語文能力測驗證書(A1 級以上)正本 Chứng chỉ TOCFL (A1 trở lên) BẢN GỐC.
(8) 財力證明正本 Sổ tiết kiệm ngân hàng BẢN GỐC. (Nếu sổ đứng tên bố hoặc mẹ, nộp kèm Giấy khai sinh BẢN GỐC).
(9) 學習計劃書要簽名正本（需親筆簽名）Kế hoạch học tập BẢN GỐC, có chữ ký giống chữ ký trên hộ chiếu.
(10) 最近三個月內之健康檢查合格證明正本+打針證明正本 Giấy khám sức khỏe còn hiệu lực trong 03 tháng gần nhất BẢN GỐC + Phiếu tiêm chủng BẢN GỐC.
(11) 畢業證書正本 Bằng tốt nghiệp THPT BẢN GỐC.
(12) 歷年成績單正本 Học bạ/bảng điểm THPT BẢN GỐC.
(13) 入學通知單影印本 Thông báo nhập học bản photo (do nhà trường cấp).
(14) 畢業證書已認證蓋章影印本 Bằng tốt nghiệp THPT đã dịch thuật và hợp pháp hóa lãnh sự bản photo.
(15) 歷年成績單已認證蓋章影印本 Học bạ/Bảng điểm THPT đã dịch thuật và hợp pháp hóa lãnh sự bản photo.
(16) 華語文能力測驗證書（A1 級以上）影印本 Chứng chỉ TOCFL (A1 trở lên) bản photo.
(17) 財力證明影印本 Sổ tiết kiệm ngân hàng bản photo (Nếu sổ đứng tên bố hoặc mẹ, nộp kèm Giấy khai sinh bản photo).
(18) 學習計劃書要簽名影印本（需親筆簽名）Kế hoạch học tập bản photo (có ký họ và tên giống trên hộ chiếu).
(19) 最近三個月內之健康檢查合格證明正本+打針證明影印本 Giấy khám sức khỏe còn hiệu lực trong 03 tháng gần nhất BẢN GỐC + Phiếu tiêm chủng bản photo.
(20) 護照影印本 Hộ chiếu còn thời hạn từ 06 tháng trở lên bản photo (có ký họ và tên).
(21) 身分證影印本 CCCD 2 mặt bản photo.
(22) 代收簽證費(一般件) $66 美元 Phí visa (hồ sơ thường): 66 USD.

※錄取生報到以親自報到為原則，若因其他事故無法親自報到，委託他人代為辦 理，請申請生填具「報到委託書」，交受託人代為辦理。

Theo nguyên tắc báo danh, thí sinh trúng tuyển phải đích thân trực tiếp đến báo danh và nộp hồ sơ. Nếu có sự cố không thể trực tiếp đến báo danh có thể ủy quyền cho người khác xử lý, và phải điền vào "Giấy ủy quyền báo danh" chuyển giao cho người được ủy quyền để thay thế xử lý.

※受委託人若未出示考生與受委託人身分證明文件，不得代為辦理報到，且每一位受委託人僅能代辦 一件報到案。

Nếu người được ủy quyền không xuất trình được CCCD của thí sinh và CCCD của người được ủy quyền, sẽ không thể thay mặt làm thủ tục nhập học, và mỗi người được ủy quyền chỉ có thể thay mặt một trường hợp nhập học.

二、 其他:

本校並無委由校外機構、法人、團體或自然人辦理境外學生招生事務，學生如對於 錄取報到、入學通知核發、簽證辦理、學雜費繳費等資訊有任何問題，請與我們聯繫，聯絡資訊:

Mục khác: Trường chúng tôi không ủy quyền cho các tổ chức, pháp nhân, đoàn thể hoặc cá nhân bên ngoài xử lý các công việc tuyển sinh sinh viên quốc tế. Nếu sinh viên có bất kỳ câu hỏi nào liên quan đến báo danh trúng tuyển, phát hành thông báo nhập học, xử lý thị thực, thanh toán học phí phụ phí,hoặc các vấn đề khác, xin vui lòng liên hệ với chúng tôi qua cổng thông tin liên lạc dưới đây:

語言別 Ngôn ngữ	單位 Đơn vị	聯絡電話 Phương thức liên lạc
華語、越南語 Tiếng Trung, Tiếng Việt	國際暨兩岸事務處 Văn phòng Hợp tác Quốc tế International and Cross-Strait Affairs	+886-3-4515811 Ext 29003 E-MAIL:fanyiju@mail.vnu.edu.tw
華語、英語 Tiếng Trung, Tiếng Anh	教務處國際交流組 Phòng Đào tạo - Bộ phận Giao lưu Quốc tế Division of International Exchange, Office of Academic Affairs	+886-3-4515811 Ext 21401 E-MAIL:koli1230@mail.vnu.edu.tw